**BuddhaSasana** [**Home Page**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\index.html)This document is written in Vietnamese, with **Unicode Times** font

**Tiểu Bộ - Khuddhaka Nikaya**

**Tập III - Trưởng Lão Ni Kệ**

***Hòa thượng Thích Minh Châu dịch Việt***

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Phẩm XIV**  **-ooOoo-**  **Tập Ba Mươi Kệ**  **(LXXI) *Subhà* ở Rừng Xoài của Jivaka (Therì. 150)**  Trong thời đức Phật hiện tại, nàng sanh ở *Ràjagaha* (Vương Xá), trong gia đình một Bà-la-môn nổi tiếng. Nàng được đặt tên là *Subhà* và thân nàng rất tuyệt đẹp, nhất là về tay chân. Do vậy nàng được gọi là *Subhà* (người đẹp). Khi bậc Ðạo Sư ở *Ràjagaha* (Vương Xá), nàng khởi được lòng tin và trở thành một nữ cư sĩ. Về sau, nàng lo nghĩ đến kiếp người, thấy sự nguy hiểm các dục lạc, và thấy được sự an tịnh trong nếp sống viễn ly. Nàng xuất gia với sự hướng dẫn của bà *Mahàpajàpati*, và phát triển thiền quán, nàng chứng được quả Bất lai.  Một hôm, một thanh niên ăn chơi ở *Ràjagaha*, trong khi còn trẻ tuổi, đứng ở nơi vườn xoài ở *Jivaka* và thấy nàng đi vào rừng để nghỉ trưa. Nó chận đường nàng lại và xin thỏa mãn dục lạc. Nàng dạy cho nó biết, với nhiều bài kệ, sự nguy hiểm của dục lạc và sự lựa chọn của nàng về đời sống viễn ly, thuyết pháp cho chàng thanh niên ấy. Nhưng chàng thanh niên không có nghe nàng và vẫn đòi thỏa mãn các dục lạc. Vị Trưởng lão Ni, không có dùng những lời khuyên nhủ của mình, thấy chàng ấy mê say con mắt của nàng, liền móc một con mắt của nàng và đưa con mắt ấy cho chàng và nói: 'Ðây là con mắt có tội của nàng'. Chàng thanh niên hoảng sợ, khủng khiếp và xin lỗi nàng. Nàng đi đến trước mặt vị Ðạo Sư, và khi thấy Ngài, con mắt của nàng được chữa lành như cũ. Do vậy, trước mặt Thế Tôn, nàng cảm xúc rung động, hoan hỷ sung sướng. Bậc Ðạo Sư biết được tâm trạng của nàng, dạy nàng và giúp nàng đạt được quả vị cao nhất. Dằn lòng sự vui sướng của nàng, nàng phát triển thiền quán, chứng được quả A-la-hán, với hiểu biết ý nghĩa và hiểu về pháp. Sau đó, an trú trong an lạc Niết bàn, nàng nghĩ đến những gì nàng chứng được và nói lên câu chuyện của nàng với chàng thanh niên ăn chơi bằng những câu kệ như sau:  *366. Trong rừng xoài tươi đẹp, Của ông Jivaka, Tỷ-kheo-ni Subhà, Ðang bộ hành đi tới, Có chàng trẻ ăn chơi Ngăn chặn Subhà lại Nàng nói lên người ấy Những lời nói như sau.*  *367. Ta đã xúc phạm gì, Ðể chàng đứng chận tôi? Thật là không xứng đáng Ðể một người đàn ông Xúc phạm nữ xuất gia, Hỡi Hiền giả, hiểu cho.*  *368. Bậc Tôn sư ta dạy, Chính học pháp như vậy, Ðược bậc Thiện Thệ thuyết, Là con đường thanh tịnh, Không có cấu uế nào. Sao chàng đứng chận ta.*  *369. Tâm ta thật thanh tịnh, Tâm người không thanh tịnh, Tâm người đầy tham ái, Ta không tham, không uế, Mọi nơi, ý giải thoát Sao chàng đứng chận ta?*  *370. Nàng trẻ, không ác pháp, Nàng xuất gia làm gì? Hãy bỏ áo Cà sa! Ðến, lạc hưởng rừng hoa.*  *371. Toàn hoa tỏa hương ngạt, Cây rưới bụi muôn hoa, Xem tuổi xuân tuổi trẻ, Là thời tiết hạnh phúc, Hãy đến thọ hưởng lạc Trong rừng nở trăm hoa.*  *372. Con đường dưới vòm hoa, Xào xạc gió lay động, Nàng được lạc thú gì, Khi một mình vào rừng.*  *373. Trú xứ chúng thú dữ, Vang tiếng voi rống dục, Rừng lớn trống không người, Nhiều hiện tượng hãi hùng, Nàng lại muốn đi vào, Không một ai bạn đường?*  *374. Như búp bê vàng chói, Giống tiên nữ vườn trời, Nàng đắp vải Kàsi, Ðẹp mịn, sáng chói nàng.*  *375. Ta sống nô lệ nàng, Nếu nàng sống ở rừng, Không một sanh loại nào, Mà ta yêu hơn nàng, Hỡi nàng mắt dịu hiền, Như mắt Kin-na-rì.*  *376. Nếu nàng theo lời ta, Nàng sẽ được hạnh phúc, Hạnh phúc sống gia đình, Sống lâu đài che gió, Sống có các nữ nhân, Hầu hạ phục vụ nàng.*  *377. Mang lụa mịn Kàsi, Dùng vòng hoa, sáp đỏ, Ta làm nhiều trang sức, Vàng châu báu ngọc ngà.*  *378. Nàng leo lên giường quý, Gỗ chiên đàn, lỏi thơm, Che màn đẹp tinh sạch, Trải nệm mới lông dài.*  *379. Như sen vươn từ nước, Phục vụ cho phi nhân, Như vậy nàng Phạm hạnh, Sống toàn hảo đến già.*  *380. Ở đây là cái gì, Chàng xem là tuyệt diệu, Trong nghĩa địa ứ đầy, Tràn đầy những thân xác, Chàng được thấy cái gì, Trong thân xác hủy hoại, Khi chàng thốt ra lời, Si mê, vô ý thức?*  *381. Chính mắt như sơn dương, Như Kinri giữa rừng, Ta thấy con mắt nàng, Dục lạc liền tăng trưởng.*  *382. Trong gương mặt không uế, Sáng chói như vàng ròng, Chẳng khác gì hoa sen, Ðặt chính giữa đài sen, Thấy con mắt của nàng, Lòng dục liền tăng trưởng.*  *383. Tuy xa ta vẫn nhớ, Lông mi dài tuyệt đẹp, Không gì ta yêu hơn, Mắt Kinri của nàng.*  *384. Chàng muốn dùng phi đạo, Tìm mặt trăng mà chơi, Muốn nhảy qua Mê-ru, Muốn tìm đến con Phật.*  *385. Trên đời này, cõi trời, Ta nay không tham ái. Ta không biết người ấy, Người ấy như thế nào, Ðường đạo đã giết sạch, Giết hại tận gốc rễ.*  *386. Quăng đi như hố than, Than hừng đang cháy đỏ, Ðánh giá như thuốc độc, Ðang xâm nhập đến thân, Ta không biết người ấy, Người ấy như thế nào, Ðường đạo đã giết sạch, Giết hại đến gốc rễ. 387. Hãy cám dỗ nữ nhân, Không có biết quán sát, Hay Ðạo Sư người ấy, Ðang còn phải học tập, Chàng mê hoặc người ấy, Làm hại được người ấy.*  *388. Còn ta đã chánh niệm, Ðối khen chê lạc khổ, Biết hữu vi bất tịnh, Bám chặt tư tưởng ấy.*  *389. Ta là đệ tử Ni, Của bậc đại Thiện Thệ, Ta đã dấn thân bước Trên đường đạo tám ngành, Mũi tên đã nhổ lên Không còn các lậu hoặc, Ta đi đến nhà trống, Tâm tư ta hoan hỷ.*  *390. Ta đã được thấy nó, Một búp bê khéo vẽ, Với trục quay gỗ mới, Khéo cột với dây que, Búp bê ấy nhảy múa, Nhiều điệu múa khác nhau.*  *391. Dây que ấy được rút, Mở lòng rời phân tán, Thành trống không, miếng nhỏ, Chỗ nào ý say đắm.*  *392. Thân ta ví dụ vậy, Không bộ phận không động. Không bộ phận, không động. Chỗ này ý say đắm.*  *393. Như thấy một bức vẽ, Tô màu đỏ trên tường, Cái thấy chàng đảo lộn, Vì trí người thiếu sót.*  *394. ảo thuật xem tối thượng, Như cây vàng trong mộng, Mù lòa ngươi chạy theo, Cái trống không, không thực, Như cái trò múa rối, Ðược xem giữa quần chúng.*  *395. Mắt nàng như hòn bi, Ðặt lỗ trống của cây, Như những bong bóng nước, Ðầy dẫy những nước mát, Những con người đa dạng, Sanh ra những mủ ghèn.*  *396. Thiếu nữ đẹp tuyệt ấy, Với tâm không chấp trước, Bóc một con mắt nàng. Trao liền cho người ấy, Và nói hãy cầm lấy, Con mắt này của người.*  *397. Khi ấy tham liền diệt, Chàng khẩn cầu xin lỗi, Mong rằng Phạm hạnh ni, Ðược an ổn trở lại, Tôi sẽ không còn dám, Xâm phạm thế này nữa.*  *398. Hai hạng người thế này, Chẳng khác ôm lửa hừng, Tôi như nắm rắn độc, Mong an ổn tha thứ.*  *399. Thoát khỏi bị xúc phạm, Vị Tỷ-kheo-ni ấy, Từ đấy đi đến gần Bậc Giác ngộ thù thắng, Thấy được tướng công đức, Tốt đẹp và thù thắng, Mắt của nàng hồi phục, Ðược trở lại như xưa*.  **[** [**^**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-tieubo3\tb3-ni04.html#top) **]**  **Phẩm XV**  -ooOoo-  **Tập Bốn Mươi Kệ**  **(LXXII) *Isidàsi* (Therì. 162)**  Trong thời đức Phật hiện tại, nàng được sanh ở *Ujjeni*, con gái một thương gia có giới đức, được kính trọng, và giàu có và đặt tên là *Isidàsi*. Khi nàng đến tuổi trưởng thành, cha nàng gả nàng cho con trai một người thương gia, xứng đôi vừa lứa. Trong một tháng, nàng sống với chồng như một người vợ trung thành. Nhưng vì nghiệp đời trước của nàng, chồng nàng trở thành lạnh nhạt đối với nàng và đuổi nàng ra khỏi nhà. Mọi sự việc này được ghi rõ trong nguyên bản Pàli. Vì nàng tự tỏ không xứng đáng đối với người chồng này và chồng khác, nàng trở thành dao động, và được cha cho phép, nàng xuất gia với sự hướng dẫn của Trưởng lão Ni *Jinadattà*. Sau khi tu học thiền quán, không bao lâu nàng chứng quả A-la-hán với sự hiểu biết về pháp và về nghĩa.  Sống trong sự an lạc Niết-bàn, một hôm sau khi đi khất thực và ăn xong, trong thành *Patna*, nàng ngồi bên bờ cát sông Hằng và đáp lời hỏi của Trưởng lão Ni *Bodhi*, nàng nói lên kinh nghiệm tu tập của nàng ngang qua những bài kệ này. Và để cho có sự liên hệ giữa các câu trả lời trước và sau có bài kệ được các nhà kiết tập về sau thêm vào:  *400. Trong thành được đặt tên, Tên chỉ một đóa hoa, 'Pàtaliputta', 'Con của đóa bông kèn', Sống hai Tỷ-kheo-ni, Có giới hạnh tốt đẹp, Thuộc gia đình Thích-ca, Gia đình cao quyền quý.*  *401. Một I-xi-đa-xi, Thứ hai tên Bô-dhi, Cả hai có giới hạnh, Ưa thích tu thiền định, Ðược nghe kinh điển nhiều, Kiết sử được trừ bỏ.*  *402. Họ đi khất thực xong, Ăn xong, bát rửa sạch, Ngồi hưởng lạc viễn ly, Nói lên những lời này.*  *403. Hỡi I-xi-đa-xi, Căn nàng thật thoải mái, Tuổi thọ chưa tổn giảm; Nàng thấy khuyết điểm gì, Khiến tâm chú trọng nhiều, Ðến hạnh nguyện xuất ly.*  *404. Như vậy sống viễn ly, Thiện xảo về thuyết pháp, I-xi-da-xi thuyết, Lời nói như thế này, Hãy nghe, này Bô-đi, Ta xuất gia thế nào.*  *405. Tại thành phố thù thắng Ðặt tên Uj-jê-ni, Cha ta là triệu phú Có đức độ giới hạnh, Ta là con gái một, Ðược cha thương, yêu quý.*  *406. Từ thành Xê-kê-ta, Một người dạm hỏi đến, Một gia đình quyền quý, Hỏi ta cho con trai Triệu phú bèn gả ta, Làm dâu người giàu ấy.*  *407. Sáng và chiều, ta đến Ðảnh lễ cha, mẹ chồng, Cúi đầu đảnh lễ chân, Như ta được dạy bảo.*  *408. Với chị, với em anh, Với bà con chồng ta, Thấy một người bước vào, Ta e sợ mời ngồi.*  *409. Về đồ ăn, uống, nhai, Ðược cất giữ có chỗ, Ta thiết đãi cho ăn, Thích hợp từng người một.*  *410. Ta thức dậy đúng thời, Ði vòng quanh khắp nhà, Rồi chà rửa chân tay, Ta đến lễ chồng ta.*  *411. Cầm theo lược trang liệu Thuốc xoa mắt gương nhỏ, Ta trang điểm chồng ta, Như thị tỳ hầu hạ.*  *412. Ta tự nấu dọn cơm, Ta tự rửa chén bát, Như mẹ đối với con, Ta hầu chồng như vậy.*  *413. Như vậy phục vụ chồng, Với phục vụ tối thượng Dậy sớm không biếng nhác, Với tâm tư khiêm tốn, Với giới hạnh tốt đẹp, Nhưng chồng ác cảm ta.*  *414. Chồng ta nói mẹ cha, Xin phép con sẽ đi, Với I-xi-đa-xi, Con không thể sống chung, Cùng dưới một mái nhà, Con không thể cùng ở.*  *415. Chớ nói vậy, này con! Vợ con người có trí, Thông minh, biết dậy sớm, Sao con không hoan hỷ.*  *416. Nàng không hại gì con, Nhưng con không bao giờ Có thể sống chung được Với I-xi-đa-xi Con ghét cay chán ngấy Xin phép, con sẽ đi.*  *417. Ðược nghe lời chồng nói, Cha mẹ chồng hỏi con. Làm gì xúc phạm chồng? Hãy thẳng thắn nói thật.*  *418. Con không xúc phạm gì! Không hại, không mưu tính. Với lời nói khó chịu, Có thể làm gì được? Tuy vậy chồng của con, Lợi ác cảm chống con.*  *419. Họ đưa ta về nhà, Nhà thân phụ của ta, Với tâm tư khổ não, Sửng sốt và bối rối Không muốn mất con trai, Họ muốn bảo vệ nó. Ôi, chúng ta bại trận, Bởi nữ thần may rủi.*  *420. Cha ta lại gả ta, Cho gia đình thứ hai, Một gia đình giàu có, Bằng lòng nửa số tiền Là tiền gả bán ta.*  *421. Ta chỉ sống một tháng, Trong gia đình vị ấy, Vị ấy trả lui ta, Dầu ta tận tụy làm, Chẳng khác người nô lệ, Không lỗi lầm có đức.*  *422. Cha ta nói khất sĩ, Sống điều phục chế ngự, Ngươi hãy làm rể ta, Bỏ áo rách ghè bình.*  *423. Vị ấy sống nửa tháng, Rồi nói với cha ta, Hãy trả lui áo rách, Ghè bình và bình bát, Con nay muốn sống lại, Nghề khất sĩ của con.*  *424. Cha, mẹ, toàn bà con, Liền nói với vị ấy: Ở đây có cái gì, Làm con không bằng lòng? Hãy nói gấp cái gì, Làm con không vừa ý.*  *425. Ðược nói vậy, vị ấy, Liền trả lời như sau: Nếu đối với tự ngã, Con có thể bằng lòng, Nhưng con không chung sống, Với I-xi-đa-xi!*  *426. Từ giã vị ấy đi, Một mình, ta suy nghĩ: Ta đến để xin phép, Hoặc chết hay xuất gia.*  *427. Rồi Ji-na-đat-ta. Vị ni sư ấy đến, Trong khi đi khất thực, Ðến gia đình cha ta, Vị thọ trì giới luật, Nghe nhiều, có giới hạnh.*  *428. Thấy Ni sư, chúng tôi, Ðều đứng lên kính cẩn, Và ta liền sửa soạn, Chỗ ngồi cho Ni sư, Ngồi xuống, ta đảnh lễ, Dưới chân bậc Ni sư, Lễ xong, ta cúng dường, Các đồ ăn đồ uống.*  *429. Các món ăn, uống, nhai, Tại đấy, được dự trữ, Làm Ni sư thỏa mãn, Ta thưa với Ni sư, Nay ta muốn xuất gia, Sống đời không gia đình, Cha ta nói với ta: 'Này con hãy ở đây'.*  *430. Hành trì đúng Chánh pháp, Với đồ ăn đồ uống, Hãy làm cho thỏa mãn, Sa-môn, hai lần sanh.*  *431. Vừa nói, ta khóc lóc, Chấp tay vái cha ta; Với điều ác con làm, Con sễ tiêu nghiệp ấy.*  *432. Cha ta nói với ta: Hãy chứng ngộ Bồ-đề. Và Chánh pháp tối thượng! Hãy chứng đắc Niết-bàn, Ðã được Lưỡng Túc Tôn, Thành tựu và chứng đạt.*  *433. Ta đảnh lễ mẹ cha, Cùng tất cả bà con, Sau bảy ngày xuất gia, Ta chứng được Ba minh. 434. Ta biết bảy đời trước, Quả gì nay thành thục, Ta sẽ nói cho bạn, Hãy nhất trí lắng nghe.*  *435. Tại thành phố đặt tên, Ê-ra-ka-kac-chê, Ta sống là thợ vàng, Tài sản thật phong phú.*  *436. Say đắm với tuổi trẻ, Ta xâm phạm vợ người, Do vậy, sau khi chết, Trong cảnh giới địa ngục, Ta bị đốt, nung nấu Trong một thời gian dài, Thoát khỏi sự nung đốt Ta sanh trong bụng khỉ.*  *437. Bảy ngày từ khi sanh, Ta bị khỉ chúa thiến, Ðây là quả của nghiệp, Do đi đến vợ người.*  *438. Từ đây ta chết đi, Mệnh chung rừng Xin-đa, Sanh trong bụng con dê, Một mắt và què quặt.*  *439. Mười hai năm bị thiến, Mang nặng những đứa con, Sán trùng ăn vô dụng, Do đi đến vợ người.*  *440. Từ đấy ta chết đi, Sanh làm con bò cái,  Của một lái buôn bò, Con nghé màu đỏ sẫm, Khi được mười hai tháng. Lại bị người ta thiến.*  *441. Rồi ta lại kéo cày, Kéo xe cho chúng nó, Mù, lo lắng, vô dụng, Do đi lại vợ người.*  *442. Từ đấy chết được sanh, Nhà nữ tỳ gần đường, Không là nữ không nam, Do đi lại vợ người.*  *443. Ðến tuổi ba mươi năm, Bị chết, ta được sanh Sanh làm người con gái, Gia đình người đánh xe, Nghèo khổ ít tài sản, Rơi vào tay vay lãi, Do tiền nợ tăng trưởng, Chủ lữ đoàn bắt ta.*  *444. Kéo ta, dầu ta khóc, Lôi ta ra khỏi nhà.*  *445. Khi ta mười sáu tuổi, Lớn lên thành thiếu nữ, Con trai thương gia ấy, Bắt ta lấy làmvợ.*  *446. Nhưng nó có vợ khác, Có giới đức danh xưng, Lại biết thương mến chồng, Chính ta tạo thù hằn.*  *447. Do quả của nghiệp này, Họ khinh ghét chống ta, Dầu ta như nô tỳ, Hầu hạ phục vụ họ, Nhưng nay ta chấm dứt, Mọi sự việc như trên*.  **[** [**^**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-tieubo3\tb3-ni04.html#top) **]**  **Phẩm XVI**  -ooOoo-  **Ðại Phẩm**  **(LXXIII) *Sumedhà* (Therì. 167**)  Trong thời đức Phật hiện tại, nàng sanh ở thành *Mantàvatì* con gái vua *Konca* và được đặt tên là *Sumedhà*. Khi nàng đến tuổi trưởng thành, cha mẹ nàng bằng lòng để *Anikaratta*, vua *Vàranavati* xem mắt nàng. Nhưng từ lúc nhỏ, nàng quen cùng đi với các công chúa lứa tuổi nàng, và những người hầu hạ tại tinh xá Tỷ-kheo-ni để nghe các vị này thuyết pháp, và trong một thời gian dài, vì chí nguyện lúc còn nhỏ, nên nàng sợ hãi sự sanh tử luân hồi, tâm tư thiên về đời sống xuất gia, không ưa thích các dục lạc.  Khi nghe quyết định của cha mẹ và bà con, nàng nói: 'Bổn phận của tôi không phải trong đời sống gia đình, tôi sẽ xin xuất gia', cha mẹ và các bà con không thể khuyên nàng từ bỏ quyết định của nàng. Nàng suy nghĩ: 'Như vậy, ta sẽ được phép xuất gia', và cương quyết theo chí nguyện của mình nàng cắt tóc, và dùng tóc ấy, theo phương pháp cảc Tỷ-kheo-ni thường dùng, nàng chú tâm vào tánh bất tịnh của sắc đẹp thân xác và chứng được Sơ thiền, Khi nàng ở trong định Sơ thiền cha mẹ và bà con nàng đến phòng nàng để nói chuyện gả chồng cho nàng. Nhưng nàng khiến mọi người kể cả người hầu cận của vua đến để rước nàng về, cũng tin vào đạo pháp rồi nàng từ bỏ gia đình, đi đến tịnh xá Tỷ-kheo-ni để xuất gia.  Sau khi tu tập thiền quán, và giải thoát được chín muồi, nàng chứng quả A-la-hán với hiểu biết về nghĩa và về pháp. Rồi nghĩ đến sự thắng trận của nàng, nàng nói lên sự phấn khởi, sung sướng của nàng:  *448. Con gái vua Konca, Với hoàng hậu chánh ngôi, Tại Matavatì, Ðược sanh Sumedha, Hân hoan gắng thực hành, Lời dạy bậc Ðạo Sư.*  *449. Giới hạnh thuyết giảng khéo, Nghe nhiều khéo huấn luyện, Theo lời đức Phật dạy, Nàng đến cha mẹ nàng, Nói rằng: 'Thưa mẹ cha, Cả hai, hãy nghe con!'.*  *450. Con hân hoan Niết-bàn, Dầu sanh hữu Chư Thiên, Sanh hữu ấy vô thường, Giá trị gì các dục, Trống không, vị ngọt ít, Còn tàn hại thời nhiều.*  *451. Các dục thật cay đắng, Ví như nọc rắn độc, Kẻ ngu mới tham đắm, Trong các loại dục ấy. Những ai thọ hưởng dục, Trong một thời gian dài, Bị khổ đau địa ngục, Hành hạ và tàn hại.*  *452. Những kẻ làm nghiệp ác, Những kẻ tâm trí ác, Bị đau đớn sầu khổ, Trong cảnh giới đọa xứ. Kẻ ngu thường không nhiếp, Chế ngự thân, khẩu, ý.*  *453. Kẻ ngu có liệt tuệ, Không tư duy quyết định, Không ngăn chặn khổ tập, Khi có thời thuyết pháp, Không biết lo học hỏi, Không giác tri Thánh đế.*  *454. Những sự thật, thưa mẹ, Phật thù thắng thuyết giảng, Phần lớn chúng quần sanh, Không hiểu sự thật ấy; Họ hoan hỷ tái sanh, Ước muốn sanh thiên giới.*  *455. Sanh thiên không thường trú, Sanh hữu là vô thường, Kẻ ngu không sợ hãi, Luôn luôn phải tái sanh.*  *456. Bị sanh bốn đọa xứ, Ðược sanh Thiên, Nhân giới Ðược chúng khó khăn thay, Những ai rơi đọa xứ, Trong cảnh giới địa ngục, Không có sự xuất gia.*  *457. Mong cả hai cha mẹ, Cho con được xuất gia, Trong giáo pháp thuyết giảng, Của bậc chứng Mười lực, Sống thong dong nhàn hạ, Nỗ lực đoạn sanh tử.*  *458. Sao con ưa tái sanh, Với thân tội lỗi này, Thân trống rỗng, không lõi, Vì mục đích đoạn diệt, Tham ái được tái sanh, Xin cho con xuất gia.*  *459. Nay thời, Phật ra đời, Phi thời đã từ bỏ, Thời cơ nay đã đến, Cho đến trọn đời con, Con không làm tổn thương, Giới luật và Phạm hạnh.*  *460. Sumedha nói vậy, Nàng lại thưa mẹ cha. Con nguyện không ăn uống, Khi còn là cư sĩ, Ở đây con sẵn sàng, Chờ chết đến với con.*  *461. Mẹ sầu khổ, khóc than! Cha hoàn toàn sửng sốt, Họ gắng thuyết phục ta, Nằm dưới đất lâu dài.*  *462. Này con hãy đứng dậy! Có gì là sầu khổ, Khi con được cả nước, Varanavati, Anikarata, Ðẹp trai, xứng đôi con.*  *463. Con sẽ là hoàng hậu, Vợ chính Anika! Này con, thật khó thay! Ðời sống vị xuất gia, Giữ gìn các giới luật, Sống đời sống Phạm hạnh.*  *464. Uy lực của vị vua, Tiền của và quyền thế, Sản nghiệp và hạnh phúc, Với tuổi trẻ thanh xuân! Hãy thọ hưởng dục lạc, Hãy nhận lời lấy chồng.*  *465. Sumedha thưa rằng: Thôi đừng, sự việc ấy, Họ đi đến tái sanh, Họ trống không, không lõi, Hoặc xuất gia, hoặc chết, Con chỉ cưới như vậy.*  *466. Sá gì thân hôi nhớp, Phát mùi, gây sợ hãi, Bao da đựng xác chết, Rỉ chảy đồ bất tịnh.*  *467. Sá gì thân ta biết, Ghê tởm, lấm máu thịt, Chỗ chứa đựng loài sâu, Mồi ăn cho chim chóc, Thân xác này là vậy, Nay đem đến cho ai?*  *468. Thân thể bỏ nghĩa địa, Không lâu, mất thức tri, Như khúc gỗ quăng bỏ, Bà con đều ghê tởm.*  *469. Thân ấy quăng nghĩa địa, Làm mồi ăn kẻ khác, Trước chúng tắm rửa sạch, Nay chúng sinh ghê tởm, Cha mẹ còn như vậy, Nói gì chung quần chúng.*  *470. Họ mê thân không lõi, Ràng buộc bởi gân xương, Ðầy nước miếng, nước mắt, Ðầy phân tiểu hôi hám.*  *471. Nếu thân được mổ xẻ, Lội nội phần ra ngoài, Chính mẹ phải ghê tởm, Không chịu nổi mùi hôi.*  *472. Chính do uẩn, xứ, giới, Tác thành các thân này, Gốc tái sanh, đau khổ; Họ như lý nói lên, Hoàn toàn không vui thích. Vậy ai, tôi muốn cưới?*  *473. Từng ngày trăm ngọn giáo, Luôn luôn mới đâm thân, Dầu bị hại trăm năm, Như vậy còn tốt hơn, Vì khổ ấy cuối cùng, Rồi cũng được tiêu diệt.*  *474. Kẻ trí quyết bằng lòng Sự giết hại như trên, Bậc Ðạo Sư dạy rằng: Họ luân hồi dài dà, Với tâm tư giết hại, Liên tục nối tiếp nhau.*  *475. Trong cảnh giới Trời, Người, Bàng sanh, a-tu-la, Ngạ quỷ và Ðịa ngục, Chịu giết hại vô lượng.*  *476. Trong địa ngục, rất nhiều, Kẻ tâm uế, đọa lạc, Chỗ trú ẩn Thiên giới, Không có lạc Niết-bàn.*  *477. Những ai đạt Niết-bàn, Họ liên hệ mật thiết, Với những lời thuyết dạy, Của bậc đủ Mười lực, Thong dong không rộn ràng, Nỗ lực đoạn sanh tử.*  *478. Thưa cha ngày hôm nay Con quyết tâm ra đi, Những tài sản rỗng không, Không có giá trị gì, Con ghê tởm các dục, Con chán ngấy các dục, Họ đã được tách thành, Như thân cây Ta-la.*  *479. Nàng trả lời phụ thân, Với lời nói như vậy. Anikaratta  Ðược hứa gả công chúa, Ði đến gần xin cưới, Theo như giờ hẹn định.*  *480. Mái tóc đen, dày mịn, Với gươm, nàng cắt ngang, Cửa lầu được đóng lại, Nàng chứng được Sơ thiền.*  *481. Nàng sống trong cảnh thiền, A-ni-ka đến thành, Sumedha trong cung, Tu tập tưởng vô thường.*  *482. Trong khi nàng tác ý, Vua bước lên tam cấp, Trang sức vàng châu báu, Chấp tay cầu xin nàng.*  *483. Hãy trị vì quốc độ, Với tiền của uy quyền, Với tài sản, hạnh phúc, Với tuổi trẻ thanh xuân, Hãy thọ hưởng các dục, Thật khó kiếm ở đời.*  *484. Ta giao nàng vương quốc, Hưởng tài sản, bố thí, Nàng chớ có buồn nản, Khiến mẹ cha khổ đau. Sumedha trả lời, Với vua, từng vấn đề; Ðối với nàng, các dục, Không cầu không si mê, Chớ hoan hỷ các dục, Hãy thấy dục nguy hiểm.*  *485. Mandhatà là vua, Chúa bốn châu hưởng dục, Dục lạc ấy tối thượng, Tưy vậy khi vua chết, Cũng chưa được thỏa mãn, Ước vọng chưa đầy đủ.*  *486. Dầu có mười bảy báu, Khắp mười phương đầy tràn, Không có dục thỏa mãn, Người chết, chưa thỏa mãn.*  *487. Các dục ví gươm giáo, Các dục ví đầu rắn, Ví như bó đuốc cháy Giống xương gậm trơn tru.*  *488. Các dục không thường còn, Cũng không có thường hằng, Khổ nhiều, thuốc độc lớn, Như hòn đạn cháy đỏ, Nguồn gốc của bất hạnh, Kết quả là đau khổ.*  *489. Dục như trái của cây, Như miếng thịt, khổ lụy, Giống như mộng như huyễn, Dục như của vay mượn.*  *490. Dục như gươm, như cọc, Bệnh tật và cục bướu, Bất hạnh và dao động, Ví như hố than hừng, Nguồn gốc của bất hạnh, Sợ hãi và tàn sát.*  *491. Như vậy, dục nhiều khổ, Ðược gọi chứng ngại pháp, Hãy đi, từ bỏ tôi, Khi tôi còn tái sanh, Thời đối với tự ngã, Tôi không có lòng tin.*  *492. Ai giúp gì tôi được, Khi đầu tôi đang cháy, Khi già chết bám sát, Tôi cần phải nỗ lực, Ðối với tàn hại ấy!*  *493. Không đi đến gần cửa, Nàng thấy mẹ và cha, Và vua Anika, Ngồi dưới đất khóc than, Thấy vậy nàng tỏ lời, Thưa mọi người như sau:*  *494. Kẻ ngu, đã lâu rồi, Khóc luân hồi nói tiếp, Từ vô thỉ đến nay, Khóc phải bị mệnh chung, Khóc anh em bị giết, Khóc tự mình bị giết.*  *495. Hãy nhớ từ vô thỉ, Nước mắt, sữa và máu, Tuôn chảy theo luân hồi, Không bao giờ dừng nghỉ, Hãy nhớ các chúng sanh, Luân hồi xương chất đống.*  *496. Hãy nhớ tràn bốn biển, Ðầy nước mắt, sữa, máu, Hãy nhớ xương một kiếp, Cao bằng Vi-pu-la.*  *497. Hãy nhớ từ vô thỉ, Không đủ để làm thành, Cả đất nước Diêm Phù, Những nấm mồ hột táo, Của mẹ cha luân hồi.*  *498. Hãy nhớ từ vô thỉ, Những cỏ cây cành lá, Không đủ để chứa đựng, Những ghè bốn ngón tay, Chứa người cha, luân hồi.*  *499. Hãy nhớ tới hình ảnh, Con rùa mù biển đông, Cho đầu nó lọt vào, Lỗ hổng khúc cây trôi, Ðể nói lên ví dụ, Ðược làm người khó vậy.*  *500. Hãy nhớ thân sắc người, Ðược ví bong bóng nước, Ðầy cả những bất hạnh, Trống không không có lõi, Hãy thấy uẩn vô thường! Nhớ địa ngục nhiều họa.*  *501. Hãy nhớ nghĩa địa lớn, Nhờ tái sanh tiếp tục, Nhờ sợ hãi thuồng luồng, Hãy nhớ Bốn sự thật.*  *502. Nước bất tử có đây, Sao người uống trăm đắng, Tất cả các dục lạc, Thật trăm cay ngàn đắng.*  *503. Nước bất tử có đây! Sao người ưa dục não! Mọi dục lạc đốt cháy Sôi sùng sục nung nấu.*  *504. Ðây không có kẻ thù! Sao thích dục thù địch? Vua lửa, trộm, nước, oán, Thù chung thật là nhiều.*  *505. Ở đây có giải thoát! Sao để dục giết trói, Trong dục có giết trói! Mê dục nhiều khổ đau.*  *506. Ðuốc cỏ đang cháy rực, Nắm, không thả, bị đốt, Dục ví như bó đuốc, Ðốt cháy ai không thoát.*  *507. Chớ nhận dục lạc nhỏ, Bỏ lạc lớn rộng rãi, Chớ như cá nuốt câu, Sau phải chịu hoạn nạn.*  *508. Hãy nhiếp dục trong dục, Như chó bị dây cột, Chớ để dục ăn ngươi, Như dân đói ăn chó.*  *509. Khổ thật là vô lượng, Khiến tâm nhiều ưu tư, Ngươi hệ lụy với dục, Hãy bỏ dục vô thường.*  *510. Ở đây, không có già! Sao theo dục bị già? Mọi sanh ở khắp nơi, Bị bệnh chết chi phối,*  *511. Ðây không già, không chết. Ðây con đường không già, Không chết, không sầu não, Không thù địch trói buộc, Không vấp ngã sợ hãi, Không nung nấu đọa đầy.*  *512. Ðích này, nhiều người đạt, Ðích này là bất tử, Nay cần phải chứng được, Ai như lý chú tâm, Nếu không có nỗ lực, Không sao chứng đạt được. Sumedhà nói vậy, Không thích đi đến hành Nàng thuyết phục được vua, Với tóc quăng trên đất.*  *513. Ðứng dậy A-ni-ka Chắp tay xin cha nàng, Hãy cho Su-me-dha, Ðược xuất gia tu học, Ðể nàng thấy cho được, Giải thoát và chân lý.*  *514. Mẹ cha cho xuất gia, Thoát sầu, sợ, khiếp đảm, Sáu thắng trí chứng đạt.*  *515. Chứng luôn quả tối thượng. Dầu còn là học nữ.*  *516. Thật vi diệu hy hữu! Một công chúa con vua, Lại đạt được Niết-bàn! Nàng nói lên như sau, Thời trước đời cuối cùng.*  *517. Trong thời đức Thế Tôn, Konàgamana! Trong trú xứ mới làm, Tại cảnh Tăng già lam, Với bạn là ba người, Chúng tôi cúng tịnh xá.*  *518. Mười lần, một trăm lần, Mười trăm, trăm trăm lần, Chúng tôi sanh chư Thiên, Còn nói gì, làm người.*  *519. Giữa chư Thiên chúng tôi, Có được thân lực lớn, Còn nói gì chúng tôi, Khi được làm thân người, Ta hoàng hậu, bảy báu! Ta chính là nữ báu.*  *520. Ðây là nhân, là nguồn Ðây chính là căn gốc, Kham nhẫn lời Ðạo Sư! Ðây dây chuyền thứ nhất Ðấy chính là Niết-bàn, Nếu chúng ta mến pháp.*  *521. Như vậy với lòng tin, Họ thuyết rõ nên lời Lời nói đầy trí tuệ, Thù thắng và tối thượng Họ chán ghét tái sanh, Do chán ghét, tham diệt.*    **-[Hết Tập III, Tiểu Bộ]-**  **[**[**Phẩm trước**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-tieubo3\tb3-ni03.html)**][**[**Mục lục**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-tieubo3\tb3-00.html)**][** [**^**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-tieubo3\tb3-ni04.html#top) **]** |

**[**[**Trở về trang Thư Mục**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\index.html)**]**

*Revised: 21-01-2001*